

Số: 1152/QĐ-CĐVX-TC

Ninh Bình, ngày 23 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2023 của Trường Cao đẳng Cơ điện Xây dựng Việt Xô

- Căn cứ Quyết định số 919/QĐ-LĐTBXH ngày 20/6/2017 của Bộ LĐTBXH về việc đổi tên Trường Cao đẳng nghề Cơ điện Xây dựng Việt Xô thành Trường Cao đẳng Cơ điện Xây dựng Việt Xô;
- Căn cứ Quyết định số 4323/QĐ-BNN-TCCB ngày 26/10/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Cơ điện Xây dựng Việt Xô;
- Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;
- Căn cứ Thông báo số 6819/TB-BNN-TC ngày 13/9/2024 về việc xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính – Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2023 của Trường Cao đẳng Cơ điện Xây dựng Việt Xô (theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) trưởng phòng, trưởng khoa có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3,
- Lưu VT.



ThS. Phạm Ngọc Vũ

PHỤ LỤC

(Biểu đính kèm Quyết định số: 1152/QĐ-CĐVX-TC, ngày 23 tháng 10 năm 2024)

1. Quyết toán chi ngân sách

a, Thu phí, lệ phí: Không.

b, Quyết toán chi ngân sách:

b.1. Số dư năm trước chuyển sang	0
b.2. Dự toán được giao trong năm	33.860.467.000
<i>Trong đó:</i>	
b.2.1. Nguồn ngân sách nhà nước	33.860.467.000
* Loại 070-093	33.860.467.000
1. Kinh phí thường xuyên	
Kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ	
2. Kinh phí không thường xuyên	33.860.467.000
- Kinh phí chi thường xuyên chưa giao tự chủ	25.738.006.000
- Chính sách miễn học phí theo quy định tại ND 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021	2.709.000.000
- Chính sách nội trú đối với HSSV học cao đẳng, trung cấp theo QĐ số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015	385.000.000
- Chế độ hỗ trợ cho học sinh dân tộc nội trú, trợ cấp XH theo TTLT số 53/1998/TTLT/BGĐT-BTC-BLĐT BXH	32.520.000
- Kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công	3.637.000.000
- Hỗ trợ thêm cơ sở vật chất	950.000.000
- Tinh giảm biên chế	408.941.000

b.3. Kinh phí thực nhận trong năm	33.860.467.000
<i>Trong đó:</i>	
b.3.1. Nguồn ngân sách nhà nước	33.860.467.000
* Loại 070-093	33.860.467.000
1. Kinh phí thường xuyên	
Kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ	
2. Kinh phí không thường xuyên	33.860.467.000

